TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 880/2021/QĐST - KDTM	*Thành phố Thủ Đức, ngày 20 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 99/2020/TLST-KDTM ngày 25 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần T;
Trụ sở: Số 128, đường T, phường Đ, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Chu Thị H;
Địa chỉ: Tòa nhà M, Lô T2-1.2 đường D, phường P, Quận U (nay là thành phố H), Thành phố Hồ Chí Minh ;
Giấy ủy quyền số 73/2021/TGDĐ/UQ ngày 03/3/2021.

- Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D;
Trụ sở: Số 39, đường S, phường A, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh;
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Số 128/9, đường V, Phường C, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D và Công ty Cổ phần T thống nhất chấm dứt Hợp đồng hợp tác kinh doanh đề ngày 12/9/2016 và Hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 22/3/2017 và các phụ lục hợp

đồng kèm theo về việc khai thác sử dụng mặt bằng 146/3A1, đường X, Phường Q, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty Cổ phần T xác nhận chỉ yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D trả số tiền lãi tính đến ngày 4/3/2021 là 105.000.000 đồng, ngoài ra Công ty Cổ phần T không yêu cầu khoản lãi phát sinh nào khác.

- Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D và Công ty Cổ phần T thống nhất như sau: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần T toàn bộ số tiền đặt cọc và lãi phát sinh (tính đến ngày 4/3/2021) là 737.000.000đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 632.000.000đồng;

- Tiền lãi (tạm tính đến ngày 04/3/2021): 105.000.000 đồng;

Thời gian và phương thức trả nợ như sau: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D có trách nhiệm trả số tiền 123.000.000đồng/tháng, vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 6/2021 đến tháng 11/2021. Đợt thanh toán cuối cùng vào ngày 10/12/2021 thanh toán số tiền 122.000.000 đồng.

Trong trường hợp Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D vi phạm bất cứ nghĩa vụ thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D phải thanh toán một lần toàn bộ khoản vay gồm tiền gốc: 632.000.000đồng và tiền lãi chậm thanh toán từ ngày 11/6/2019 đến ngày 20/4/2021 theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán tại thời điểm trả nợ.

Các bên Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời hạn chậm trả tại thời điểm trả nợ.

2.2 Về án phí: Án phí sơ thẩm là 16.740.000 đồng, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Dịch vụ D phải chịu toàn bộ và nộp tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.430.666 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0028326 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận R (Nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

3. Quyết định này có hiệu pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND TP Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Thủ Đức;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hiếu